

Số: 395/2020/QĐST- HNGĐ

HL, ngày 25 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 360/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi T.D.T**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 3, khu QT, phường ĐY, thành phố HL, Quảng Ninh

- Bị đơn: Anh **Đình C.Đ**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ 1A, khu 7B, phường HH, thành phố HL, Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi T.D.T và anh Đình C.Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Đình C.Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung Đình C.Đ (sinh ngày 03/12/2013) đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không vay nợ chung với cá nhân, tổ chức nào.

- Về án phí: Chị Bùi T.D.T tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002359 ngày 12/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố HL. Trả lại chị T số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP HL
- TAND tỉnh Quảng Ninh
- Chi cục THADS TP HL
- UBND nơi ĐKKH
- Lưu hồ sơ vụ án.

B.Q.V